

Số: 39/2024/QĐST-DS

Duỹn Hải, ngày 21 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 224/2024/TLST-DS ngày 02 tháng 7 năm 2024,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Thương mại cổ phần K

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trần Ngọc M; chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số D - 42 - D P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Văn H; chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ khu vực - Phòng xử lý nợ - ngân hàng TMCP K.

(Theo văn bản ủy quyền số 1768B/QĐ-NHKL ngày 28/6/2024).

- *Bị đơn*:

+ Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972

+ Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1973

Người đại diện theo ủy quyền của ông P: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Khóm E, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 13/8/2024).

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về số tiền vay phải trả:** Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn P thừa nhận có vay và còn nợ ngân hàng Thương mại cổ phần K tạm tính đến hết ngày 30/7/2024, trong đó tiền gốc là 250.000.000 đồng, tiền lãi trong hạn 19.959.589 đồng, tiền lãi quá hạn 64.675.685 đồng, tiền phạt chậm trả 2.385.573 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 337.020.847 (*ba trăm ba mươi bảy triệu không trăm hai mươi nghìn tám trăm bốn mươi bảy*) đồng. Nay bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn P thỏa thuận trả đủ số tiền nêu trên theo yêu cầu của ngân hàng Thương mại cổ phần K.

- **Về thời gian trả:** Các đương sự thỏa thuận thống nhất do Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày 31/7/2024 cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 316/22/HĐTD/1601-4912 ngày 01/7/2022.

- **Về xử lý tài sản thế chấp:** Trong trường hợp không thanh toán được số nợ trên thì bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn P đồng ý để ngân hàng Thương mại cổ phần K xử lý tài sản thế chấp gồm: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất diện tích 319,7m², thửa số 202, tờ bản đồ số 15, tọa lạc tại khóm E, thị trấn L, huyện D, tỉnh Trà Vinh do bà Nguyễn Thị T đứng tên quyền sử dụng đất để đảm bảo thanh toán khoản vay cho ngân hàng Thương mại cổ phần K.

- **Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ và lấy kết quả thẩm định:** Số tiền là 1.500.000 (*một triệu năm trăm nghìn*) đồng, ngân hàng Thương mại cổ phần K đã nộp xong. Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn P tự nguyện chịu số tiền này. Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền thu số tiền 1.500.000 (*một triệu năm trăm nghìn*) đồng từ bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn P để hoàn trả cho ngân hàng Thương mại cổ phần K.

- **Về án phí:**

+ Bà Nguyễn Thị T và ông Nguyễn Văn P tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 8.425.500 (*tám triệu bốn trăm hai mươi lăm nghìn năm trăm*) đồng.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần K không phải chịu án phí. Hoàn trả ngân hàng Thương mại cổ phần K số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 7.981.325 (*bảy triệu chín trăm tám mươi một nghìn ba trăm hai mươi lăm*) đồng theo biên lai số 0014263 ngày 26 tháng 6 năm 2024 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Duyên Hải thu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- Chi cục THADS huyện Duyên Hải;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Quảng Thanh Trung